

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LƯU LƯỢNG KẾ KÈM PHỤ KIỆN

Thiết bị y tế/ MURSKA SOBOTA/ SLOVENIA

*Kính gửi khách hàng*

*Cảm ơn các bạn đã mua sản phẩm của chúng tôi. Tuy nhiên, chúng tôi mong muốn các bạn đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng sản phẩm.*

Sản phẩm đã được sản xuất và thử nghiệm phù hợp với các tiêu chuẩn : 93/42/EEC.

Tiêu chuẩn

EN 13220, MDD 93/42/EEC (Phụ lục 1), ISO 14971

**Biểu tượng**

ID: Số Ident

P1: Áp suất đầu vào

Q: Tốc độ dòng chảy

S/N: Số seri

*Địa chỉ của nhà sản xuất*

**Medicop**

**Thiết bị y tế Medicop**

Obrtna 43(p.p.161)

9000 Murska Sobota Slovenia

Tel : ++386 (0) 25311203

Fax: ++386 (0) 25311726

[www.medicop.si](http://www.medicop.si)

## Hướng dẫn để sử dụng an toàn

Dữ liệu kỹ thuật

Dẫn gas: oxygen, khí nén

Áp suất đầu vào (p1): 3,5 – 5,5 bar

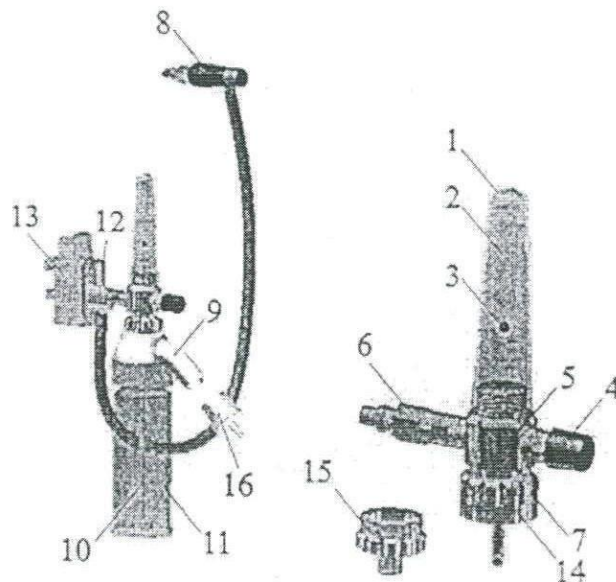
Tốc độ dòng chảy: 0 – 15l/ min

Lưu lượng kế được hiệu chuẩn tại 21<sup>0</sup>C

### Mô tả

Mục đích chính của lưu lượng kế là điều chỉnh dòng khí, được sử dụng để xông hoặc bơm. Về các loại xử lý khí có cái gọi là biến thể trực tiếp có sẵn, mà là với một kết nối thích hợp mà được gắn liền với một lưu lượng kế,

Kết nối trực tiếp với nguồn khí y tế và được gọi là các biến thể đường sắt, nơi lưu lượng kế được gắn vào một hệ thống đường sắt và các nguồn khí được đưa đến thiết bị thông qua một ống linh hoạt với một kết nối. Một lưu lượng kế mà không có liều ẩm khí khô, nhưng một khí ẩm bằng nước có thể được thêm vào. Khí vào các đầu phun và thuốc xịt từ bình chứa; do kích thước tối thiểu (1µm) của các hạt của nó phun dung dịch thấm sâu vào đường hô hấp mà hầu hết các nước bốc hơi đó là lý do khí bão hòa hơi nước để niêm mạc không bị khô. Lượng nước phân tán bởi tốc độ dòng chảy của 15l/min là 36g / h, Đối với ẩm của khí chỉ có nước có thể được sử dụng. liên quan đến số lượng xử lý khí nó có thể được sử dụng đơn lẻ hoặc đường đôi lưu lượng kế được gắn là hai bệnh nhân có thể được điều trị đồng thời từ một ổ cắm.



- 1 Vỏ bọc cột đo
  - 2 Cột đo từ 0 đến 15l/min
  - 3 Bóng Ø6mm
  - 4 Vít định lượng
  - 5 Thân lưu lượng kế
  - 6 Kết nối
  - 7 Đai ốc
  - 8 Kết nối với ống
  - 9 Đầu máy hút ẩm
  - 10 Ống sàng
  - 11 Container 300ml
  - 12 Phụ kiện kết nối với M10
  - 13 Ổ đỡ ray
  - 14 Ổ cắm đầu dò cho ống mỏng
  - 15 Ổ cắm đầu dò cho container nước
  - 16 Phụ kiện cho ống mỏng
- Hoàn thiện tái sử dụng máy hút ẩm

### Các loại khác nhau

Lưu lượng kế, trực tiếp

( ID 1040001 – O2, ID 1040005 – Air)



Lưu lượng kế, định vị ray

( ID 1040002 – O2, ID 104007 – Air)

Lưu lượng kế với máy hút ẩm, trực tiếp

( ID 1042001 – O2, ID 104006 – Air)

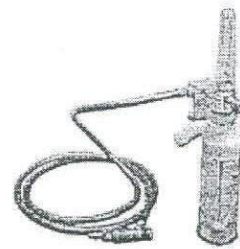


Lưu lượng kế với máy hút ẩm, định vị ray

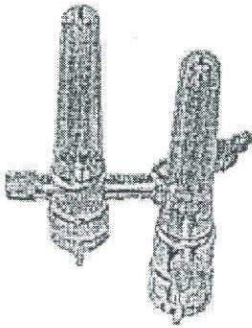
( ID 1042100 – O2, ID 1040008 – Air)



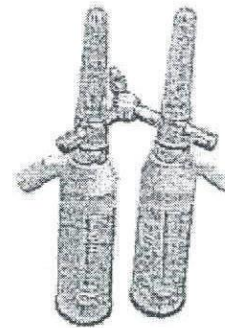
Lưu lượng kế đôi, trực tiếp  
( ID 1040003 – O<sub>2</sub>, ID 104009 – Air)



Lưu lượng kế đôi với máy hút ẩm, trực tiếp  
(ID 1042021 – O<sub>2</sub>, ID 1040011 – Air)



Lưu lượng kế đôi, định vị ray  
(ID 104004 – O<sub>2</sub>, ID 1040010 – Air)



Lưu lượng kế đôi với máy hút ẩm, định vị ray (ID 1042121 – O<sub>2</sub>)



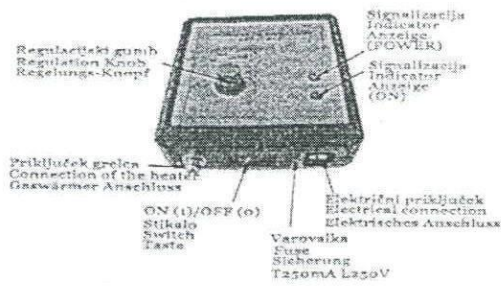
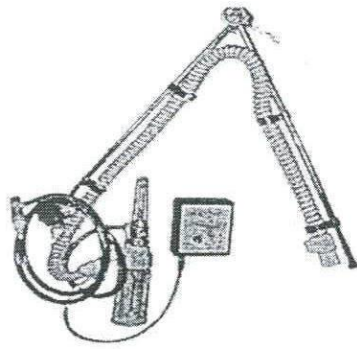
Lưu lượng kế với máy hút ẩm tái sử dụng, định vị ray, gồm bộ cấp nhiệt, ống nhiệt và ống có thể gập (ID 1043100 – O<sub>2</sub>)

Kết nối điện: 230V, 60Hz

Cầu chì: T250mA L250V

Nhiệt độ qui định vùng: từ 30 đến 40<sup>0</sup>C





## Cài đặt thiết bị

Tháo đóng gói và chắc chắn thiết bị không bị thiệt hại.

Làm đầy Container: Bộ làm ẩm được vặn vào thân máy hút ẩm. Dùng chân O2.

Tháo vít container và làm đầy nó với nước cất đến container và đánh dấu đã được vít trở lại vị trí của nó.

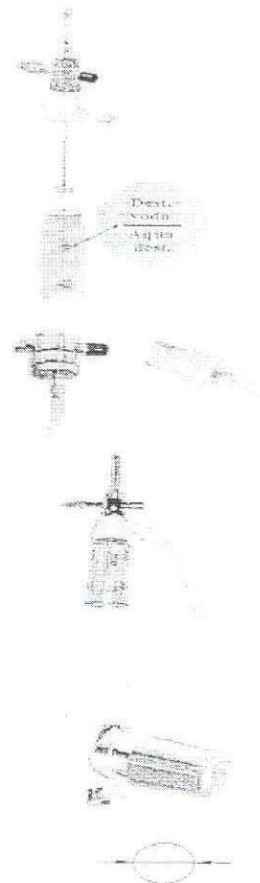
Đề hít phải mặt nạ thở trong ống sẽ được kết nối với đầu dò được lồi thoát cho ống mông hoặc phụ kiện cho kết nối ống mông.

Hít máy làm ẩm O2 với ống phun hiệu quả yếu tố nối máy làm ẩm được kết nối với mạng che ống gân.

Yêu cầu hít cho mặt nạ được loại bỏ nơi khi bơm ống thông tin đính kèm được trang bị cho vị trí của nó.

Số lượng khí yêu cầu được cài đặt bởi các ốc vít đóng. Số lượng của khí sẽ tăng bởi quay đóng vít sang bên trái và giảm bởi quay núm sang phải.

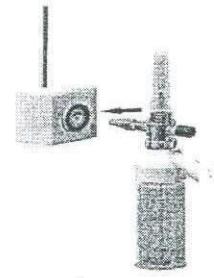
Số lượng được đọc trên giữa quả bóng.



## Cung cấp khí

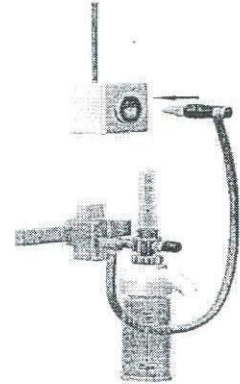
### Lưu lượng kế trực tiếp

Lưu lượng kế được cung cấp khí trong đó các kết nối được kết nối cho phù hợp nối trực khí y tế.



### Lưu lượng kế được gắn kết tường ray

Lưu lượng kế nên đặt trên tường ray bằng giá đỡ. Lưu lượng kế được cung với khí y tế mà kết nối với ống phù hợp nối trực khí y tế.



### Khung ray nhựa



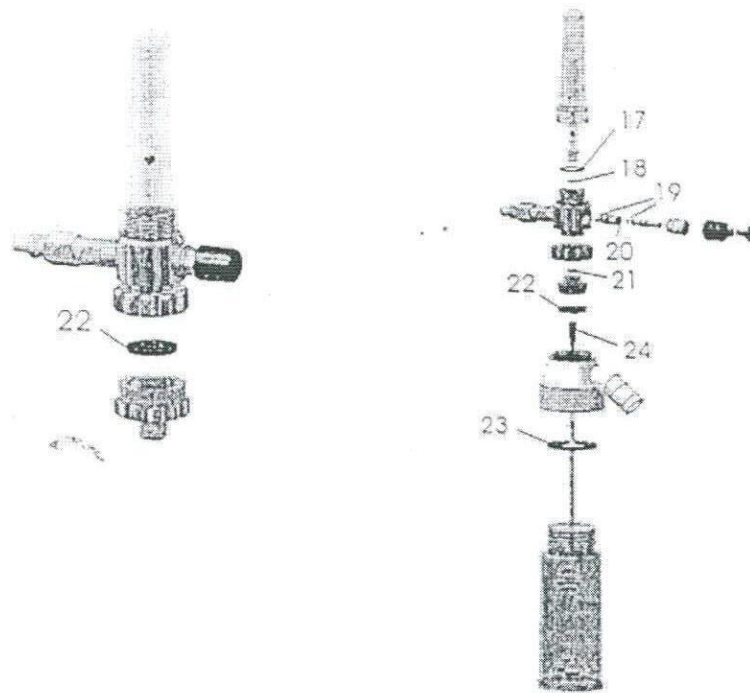
### Bảo trì và bảo dưỡng

Trước khi bảo dưỡng ngắt kết nối lưu lượng kế từ việc cung cấp khí đốt

2 năm thay thế 1 lần

- |    |                                  |
|----|----------------------------------|
| 17 | 1 x vòng đệm Ø24,2 x 2,2         |
| 18 | 1 x vòng đệm Ø 10 x 2,4          |
| 19 | 2 x vòng đệm Ø 3 x 1,5           |
| 20 | 1 x vòng đệm Ø 7 x 1,5           |
| 21 | 1 x vòng đệm Ø 16,5 x 2,5        |
| 22 | 1 x vòng đệm Ø 26,5 x Ø 10 x 3,3 |
| 23 | 1 x vòng đệm Ø 46/ Ø 33 x 3,2    |

1001  
CH  
NG  
IÉT  
S  
T  
/



Kiểm soát theo qui định trước khi sử dụng hàng tháng.

- Kiểm tra chức năng
- Kiểm tra mỗi 2 năm/ lần, sau bảo trì
- Kiểm tra dữ liệu

### Khử trùng chất lỏng

Tất cả bộ phận cấu thành máy làm ấm có thể được tiệt trùng trong nồi hơi tại 120C tới 140C. Tất cả phần khác của lưu lượng kế nên được làm sạch và khô.

### Cảnh báo!

Thiết bị nên được sử dụng cho đóng khí y tế!

Xử lý và bảo dưỡng yêu cầu chú ý đặc biệt về làm sạch tay, công cụ và môi trường!

Bôi trơn bất kỳ bộ phận nào bị cấm!

Do thiết bị làm việc ở áp suất tối đa 5 bar!

Thận trọng được yêu cầu!

Thay đổi áp suất đầu vào có thể ảnh hưởng đến độ chính xác của đo lường mức độ lớn dòng khí.

Để làm ấm khí chỉ sử dụng nước cất!

Khi máy hút ẩm được làm đầy nước, không để lưu lượng kế lộn ngược! Trong trường hợp này, nước có thể nhập vào trong ống đo của lưu lượng kế.

Sản phẩm nên được lưu trữ ở nơi khô ráo.

Khi thay đổi kết nối trên lưu lượng kế không bao giờ sử dụng kết nối khí khác được chỉ định trên lưu lượng kế.

### **Bảo hành**

- Sản phẩm sẽ làm việc hoàn hảo nếu dùng phù hợp với hướng dẫn hoạt động.
- Phục vụ và bảo trì được đảm bảo bởi nhà sản xuất.
- Các nhà sản xuất cam kết thực hiện tốt bất kỳ thiếu sót và sự cố của sản phẩm - kết quả từ ứng dụng bình thường của sản phẩm - trong vòng 45 ngày kể từ ngày sản phẩm đã bước vào nhà sản xuất cam kết thay thế sản phẩm bị lỗi bằng một cái không vết.
- Bảo hành này không bao gồm thiệt hại cơ khí, phụ kiện mà có thể hao mòn thông thường, ví dụ như yếu tố đóng gói, các bộ lọc diệt khuẩn và chữ ký của nhân viên bán hàng
- Bảo hành này là hợp lệ nếu nó đã được chứng nhận bởi ngày mua và chữ ký của nhân viên bán hàng
- Khi đưa ra một yêu cầu vui lòng bao gồm chứng nhận bảo hành
- Các nhà sản xuất sẽ bao gồm các chi phí ký hợp đồng vận chuyển sản phẩm bị lỗi trong thời gian bảo hành với số tiền xe buýt hợp lệ, đường sắt hoặc giá bưu chính khi nộp biên lai.
- Nếu xưởng sửa chữa của nhà sản xuất không sửa lỗi làm nhỏ bảo hành sẽ được kéo dài. trong trường hợp sản phẩm đã được thay thế hoặc một phần sản phẩm đã được sửa chữa bảo hành bắt đầu dành riêng cho bộ phận đặc biệt .
- Bảo hành này sẽ trở thành vô hiệu nếu công việc sửa chữa đã được thực hiện bởi những người không được phép của nhà sản xuất.
- Bảo hành này trở nên có giá trị trong thời hạn một năm kể từ ngày mua.



**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**



**GIAM ĐỐC**

*Nguyễn Đức Sáu*